

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày: 02/02/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN thành phố P - TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Nghiênn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Phúc

2. Bà Chế Thị Mai.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Lê Uyên Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa:** Ông Phan Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Văn C** (*tên gọi khác: không*), sinh năm 1986 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn Lâm Tùng, xã Ia Chim, thành phố P, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn D (đã chết) và bà Cao Thị H, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ng , sinh năm 1987 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P từ ngày 04/9/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Y Hằng L , sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn Kon T1, xã Đăk Bl, thành phố P, tỉnh Kon Tum.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/9/2020, Lê Văn C đi bộ trên đường Trần Hưng Đạo thành phố P thì gặp Tuấn (chưa rõ lai lịch). Lúc này, C nhờ Tuấn hỏi giúp chỗ mua ma túy thì Tuấn chỉ C đến gặp Cu Em (chưa rõ lai lịch) để lấy ma túy. C làm theo chỉ dẫn của Tuấn, đón xe taxi đi đến ngã tư đường Trần Phú và Nơ Trang L – P.Trường Ch, TP. P thì gặp Cu em đang đứng chờ sẵn. Lúc này, C xuống xe đi bộ lại gặp và đưa 800.000 đồng cho Cu Em để mua ma túy. Sau khi nhận tiền, Cu Em chỉ C đến gốc cây bên lề đường gần đó lấy 01 gói thuốc lá hiệu Eagle. Biết bên trong có ma túy nên C nhặt lên, cất giấu vào túi quần trái rồi đón taxi quay về nhà mình tại thôn Lâm Tùng – Xã Ia C – TP. P.

Khi về đến nhà, C mở gói thuốc lá thấy có 01 gói ma túy bên trong nên lấy gói ma túy trên cất giấu trong vỏ cục sạc màu đen để trong phòng ngủ rồi đi ngủ. Đến khoảng 8 giờ ngày 04/9/2020, C lấy gói ma túy mua được chia làm nhiều gói nhỏ cất giấu bán kiếm lời.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Ia C tiến hành kiểm tra hành chính thì bắt quả tang, thu giữ 09 gói chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong bì ni lông dán kín trong vỏ cục sạc màu đen trong phòng ngủ của C.

Tại bản kết luận giám định số 182/KLGD-PC09 ngày 07/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận :

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng : 1,047 gam, là loại : Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố P đã tiến hành thu giữ 1,047 gam Methamphetamine (sau khi giám định khối lượng còn lại là 1,0391 gam), 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Vtel màu xanh đen, 01 điện thoại Vivo màu trắng, 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 03 ống thủy tinh, 03 quạt ga, 02 kéo bằng kim loại, 06 bì ni lông màu trắng có khóa kéo màu đỏ, 01 vỏ cục sạc màu đen và số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 02/CT-VKSTPKT ngày 25/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị Lê Văn C từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy sau khi giám định còn lại là 1,039 gam (*Một phẩy, không trăm ba mươi chín gam*) Methamphetamine, 01

dụng cụ sử dụng ma túy, 03 ống thủy tinh, 03 quạt ga, 02 kéo bằng kim loại, 06 bì ni lông màu trắng có khóa kéo màu đỏ, 01 vỏ cục sạc màu đen;

Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Vtel màu xanh đen, 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành; Trả cho chị Y Hằng L 01 điện thoại Vivo màu trắng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định, kết luận điều tra, cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 04/9/2020, Công an xã Ia C tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Lê Văn C đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ 09 gói chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong bì ni lông dán kín trong vỏ cục sạc màu đen trong phòng ngủ của C có tổng khối lượng được giám định là 1.047 gam loại *Methamphetamine*. Nguồn gốc khối lượng ma túy này là do C mua của 01 người tên Cu Em (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 800.000 đồng đem về nhà chia nhỏ thành 12 gói, bị cáo đã sử dụng 02 gói và đã bán 01 gói nhằm mục đích kiếm lời, số còn lại bị cáo chưa kịp tiêu thụ thì bị công an bắt quả tang. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 như Bản cáo trạng viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy cũng như các quy định của pháp luật xử lý nghiêm đối với các hành vi phạm tội về ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy với mục đích kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, kết hợp với xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về vật chứng:

+ Đối với 1,039 gam (*Một phẩy không trăm ba chín gam*) Methamphetamine, bao gói mẫu vật trong phong bì số 182/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kon Tum (số ma túy còn lại sau khi giám định) là chất cấm lưu hành. Cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Vtel màu xanh đen là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành theo lời khai của bị cáo trong đó có 100.000 đồng tiền bị cáo bán ma túy cho một thanh niên và 100.000 đồng tiền cá nhân bị cáo tiết kiệm được. Tuy nhiên, chưa xác định được nhân thân lai lịch của người thanh niên mua

ma túy của bị cáo nên chưa có cơ sở xác định đây là số tiền bị cáo bán ma túy nên xét thấy cần trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 đồng.

+ Đối với 01 điện thoại Vivo màu trắng đã xác định được chủ sở hữu là chị Y Hằng L nên cần trả lại cho chị Y Hằng L .

+ Đối với 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 03 ống thủy tinh, 03 quẹt ga, 02 kéo bằng kim loại, 06 bì ni lông màu trắng có khóa kéo màu đỏ, 01 vỏ cục sạc màu đen là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các tình tiết khác:

Đối với đối tượng tên T và Cu E là người bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an thành phố P tách ra, tiếp tục xác minh và xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Văn C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 02 (hai) năm tù , thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 04/9/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy đối với: 1,039 gam (*Một phẩy không trăm ba mươi chín gam*) Methamphetamine, bao gói mẫu vật trong phong bì số 182/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kon Tum (số ma túy còn lại sau khi giám định);

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (*ma túy tổng hợp*), 03 ống thủy tinh, 03 quẹt ga, 02 kéo bằng kim loại, 06 bì ni lông màu trắng có khóa kéo màu đỏ, 01 vỏ cục sạc màu đen.

Trả lại cho bị cáo Lê Văn C 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Vtel màu xanh đen đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong;

Trả lại cho chị Y Hằng L 01 điện thoại Vivo màu trắng (đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong).

Tất cả theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 31/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P.

Trả lại cho bị cáo số tiền 200. 000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1047677.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, ngày 18/9/2020.

**3.Về án phí:** Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/02/2020) Bị cáo có quyền kháng cáo bản án để xin xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; người CQLNV liên quan;
- VKSND TP Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu: hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Nghiên**